

UBND TỈNH HÀ TĨNH
SỞ XÂY DỰNG
Số: /CBG-SXD

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Tĩnh, ngày tháng 12 năm 2025

CÔNG BỐ

Thông tin về giá một số loại vật liệu xây dựng chủ yếu trong Quý IV năm 2025 các khu vực trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

Thực hiện Văn bản số 9092/UBND-XD₂ ngày 19/11/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc chuẩn bị nội dung phục vụ Chủ tịch

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 09/2021/NĐ-CP ngày 09/2/2021 của Chính phủ về quản lý Vật liệu xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/2/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung về xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Thông tư số 14/2023/TT-BXD ngày 29/12/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Thông tư số 01/2025/TT-BXD ngày 22/01/2025 của Bộ Xây dựng Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng đã được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 14/2023/TT-BXD ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 77/2025/QĐ-UBND ngày 21/11/2025 của UBND tỉnh về phân cấp công bố chỉ số giá xây dựng; công bố giá vật liệu xây dựng, thiết bị công trình, đơn giá nhân công xây dựng, giá ca máy và thiết bị thi công, giá thuê máy và thiết bị thi công trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ niêm yết giá bán sản phẩm của các nhà sản xuất, cung cấp và giá bình quân của các loại vật liệu, vật tư, thiết bị trên thị trường các khu vực trong tỉnh; tham khảo mức giá công bố trên các trang thông tin điện tử, giá bán thực tế trên thị trường, tham khảo mức giá công bố của các địa phương lân cận, các nguồn thông tin khác, ý kiến góp ý của các Sở ban ngành, chủ đầu tư và địa phương (lần 1) và ý kiến thống nhất của Sở Tài chính (tại văn bản số 9458/STC-GCS ngày 26/12/2025), Sở Công Thương (tại văn bản số 215/QLTTHT-NVTH

ngày 24/12/2025) và Sở Nông nghiệp và Môi trường (tại văn bản số 8340/SNNMT-KS ngày 26/12/2025);

Sở Xây dựng công bố thông tin về giá một số loại vật liệu xây dựng chủ yếu trong Quý IV năm 2025 các khu vực trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh với các nội dung sau:

1. Thông tin về giá một số loại vật liệu xây dựng chủ yếu trong Quý IV năm 2025 của các khu vực trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh (phụ lục kèm theo).

2. Bảng thông tin về giá vật liệu do Sở Xây dựng công bố để các chủ đầu tư vận dụng hoặc tham khảo làm cơ sở cho việc lập, thẩm định, thẩm tra, phê duyệt tổng mức đầu tư, dự toán công trình và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình của các dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, không dùng để thanh toán, quyết toán công trình, dự án. Việc thanh toán, quyết toán hợp đồng phải thực hiện phù hợp với quy định cụ thể của hợp đồng giữa các bên và theo các quy định của pháp luật hiện hành.

- Chủ đầu tư chịu hoàn toàn trách nhiệm khi tham khảo, vận dụng thông tin về giá vật liệu trong công bố này đối với việc lập, thẩm định, thẩm tra, phê duyệt tổng mức đầu tư, dự toán công trình, quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình và các nội dung khác có liên quan.

- Đối với gói thầu thuộc đối tượng được quy định tại điểm m khoản 1 Điều 23 của Luật Đấu thầu 2023, được sửa đổi bởi Khoản 14 Điều 1 Luật sửa đổi Luật Đấu thầu; Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư; Luật Hải quan; Luật Thuế giá trị gia tăng; Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu; Luật Đầu tư; Luật Đầu tư công; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công 2025 có hiệu lực từ ngày 01/07/2025, Chủ đầu tư ngoài việc tham khảo, vận dụng công bố giá này thì phải thực hiện khảo sát nguồn cung cấp vật liệu, thương thảo, đàm phán để lựa chọn giá vật liệu xây dựng đảm bảo kinh tế, cạnh tranh, tiết kiệm, hiệu quả, tránh gây thất thoát, lãng phí trong quá trình thực hiện.

3. Mức giá các loại vật tư, vật liệu xây dựng trong bảng công bố thông tin này là mức giá bán lẻ, không bao gồm các chế độ khuyến mãi, giảm giá, chiết khấu thương mại hay bất kỳ hoạt động mang tính kỹ thuật thương mại tương tự nào khác. Tùy vào điều kiện cụ thể của từng dự án, công trình, gói thầu, khối lượng thực hiện, Chủ đầu tư khảo sát xác định giá VLXD đưa vào dự án đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, tránh gây thất thoát, lãng phí trong quá trình thực hiện.

4. Giá công bố chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng, bình quân trên thị trường trong Quý IV/2025 tại các nhà máy, đại lý, cửa hàng, tổng kho, điểm cung ứng, nhà cung cấp tại khu vực trung tâm của các xã, phường trên địa bàn tỉnh. Đối với đá xây dựng các loại, đất san lấp, cát là giá tại các mỏ, điểm tập kết theo quy hoạch được UBND tỉnh chấp thuận (theo danh sách được Sở Nông nghiệp và Môi trường cung cấp tại Văn bản số 4312/SNNMT-KS ngày

01/8/2025). Khi lập dự toán, với các công trình, Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan cần xác định nguồn cung vật liệu cho phù hợp để tính toán giá vật liệu về chân công trình đảm bảo phù hợp với thực tế và tiết kiệm chi phí; Trường hợp các dự án, công trình nằm ở các địa phương khu vực gần các tỉnh Nghệ An, Quảng Trị mà không có mỏ VLXD hoặc mỏ cách xa vị trí công trình, ngoài việc tham khảo thông tin về giá VLXD trong tỉnh, có thể tham khảo thêm các nguồn cung cấp ngoài tỉnh và thông tin về giá VLXD của các tỉnh Nghệ An, Quảng Trị để xác định nguồn cung cấp và giá VLXD đưa vào dự toán công trình đảm bảo phù hợp với thực tế và tiết kiệm chi phí.

5. Trường hợp chủng loại VLXD chưa có trong bảng công bố này hoặc có nhưng không phù hợp về quy cách, mức giá thì Chủ đầu tư, đơn vị tư vấn tổ chức thu thập, tổng hợp, phân tích, đánh giá lựa chọn, xác định giá VLXD trên cơ sở tham khảo các nguồn thông tin về giá vật liệu xây dựng theo hướng dẫn tại điểm a,b,c mục 1.2.1.1 Phụ lục IV Thông tư số 14/2023/TT-BXD và Văn bản số 5380/SXD-HĐXD ngày 15/10/2025 của Sở Xây dựng về việc xác định giá VLXD phục vụ công tác quản lý chi phí đầu tư xây dựng và hợp đồng xây dựng.

6. Đối với các công trình lập dự toán từ ngày 01/7/2025 trở đi khi tham khảo bảng công bố giá VLXD này cần đối chiếu địa chỉ cũ của mỏ, nhà máy, điểm tập kết VLXD với tên xã, phường mới tương ứng để xác định đúng nguồn vật liệu theo địa danh mới.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị các đơn vị phản ánh về Sở Xây dựng để được hướng dẫn cụ thể./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ Xây dựng (để báo cáo);
- UBND tỉnh (để báo cáo);
- Các tổ chức, cá nhân có liên quan;
- Lưu VT, HĐXD.

GIÁM ĐỐC

Đặng Văn Thành